

Mật Tạng Bộ 1 \_ No.882 (Tr.426 \_ Tr.429)

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÂN THẬT NHIẾP ĐẠI THỪA  
HIỆN CHỨNG TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYỀN THỨ HAI MƯƠI SÁU\_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc  
Khanh\_ Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) nhóm THI HỘ  
phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

NHẤT THIẾT NHƯ LAI NHIẾP NHẤT THIẾT NGHI QUY  
TÙY ỨNG PHƯƠNG TIỆN QUẢNG ĐẠI GIÁO LÝ  
\_PHẦN THỨ HAI MƯƠI BA\_ CHI BA\_

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Như Lai Gia  
Tri Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-tathāgatādhiṣṭhāna-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Gia Tri Thành Tựu của tất cả Như Lai**  
(Sarva-thagāgatādhiṣṭhana-siddhi-tantram)

**Kim Cương Giới Chủ Thắng Ấn Khế** (Vajra-dhātṅv-iśvaṃ mudrām)

**Diệu Đăng Dẫn** (Su-samāhita) Tâm y Pháp kết

Tim, trán, họng với an đỉnh đầu

An xong được sức Phật Gia Tri

Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Tri Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulādhiṣṭhāna-siddhi-  
tantram)

**Tát Đỏa Kim Cương Kiên Cố Ấn** (Sattva-vajrīn dṛḍha-mudrām)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva samādhi)

Tim, trán, họng, đỉnh an cũng thế

An xong liền được sức Gia Tri

**Giáo Lý Gia Tri Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kulādhiṣṭhāna-siddhi-  
tantram)

**Kim Cương Giáng Tam Thế Ấn Khế** (Vajra-Hūṃ-kāra-mudrām)

Diệu Đăng Dẫn Tâm, y Pháp kết

Tim, trán, họng với an đỉnh đầu

Sát na được khắp sức Gia Tri

Đây là **Kim Cương Tôn Pháp Môn** (Vajra-nāthaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Tri Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kulādhiṣṭhāna-siddhi-  
tantram)

**Kim Cương Liên Hoa Kiên Cố Ấn** (Vajra-padaṃ dṛḍha-mudrām)

**Quán Tự Tại Tôn Tam Ma Địa** (Lokesvara-samādhi)

Tim, trán, họng với an đỉnh đầu

Liền được Pháp **Bản Tôn Gia Tri**

Đây là **Quán Tự Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Trì Thành Tụ của Bảo Bộ** (Maṇi-kulādhiṣṭhāna-siddhi-tantram)  
**Kết Đại Kim Cương Bảo Ấn Khế** (Mahā-vajra-maṇim mudrām)  
**Kim Cương Tạng Tôn Tam Ma Địa** (Vajra-garbha samādhi)  
Tim, trán, hống với an đỉnh đầu  
Liên được Pháp **Bản Tôn Gia Trì**  
Đây là **Kim Cương Tạng Pháp Môn** (Vajra-garbhah) do Đức Phật đã nói  
Như bên trên, đó là Giáo Lý **gia Trì Thành Tụ** của các Bộ

\_\_ Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của các Bộ** (Sarva-kulābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgatābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Hai **Bảo Kim Cương Ấn** (Vajra-ratnaṃ mudrām) hợp nhau  
Y Pháp an trí ở vàng trán  
Báu Kim Cương này đã tạo thành  
Liên được **Bản Bộ Phật Quán Đỉnh**  
Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Hết thầy nhóm **Kim Cương Giới Chủ** (Vajra-dhātva-īśvara)  
Hiện tiền **Tối Thượng Phật Ấn Khế** (Buddha-mudrāgra)  
Vòng khắp bốn mặt, bốn **Ấn Nghi**  
Tùy chỗ cột vòng hoa, Quán Đỉnh

**Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của Kim Cương Bộ** (Vajra-kulābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Nên làm **Kim Cương Quán Đỉnh Man** (Vajrābhiṣeka-mālām)  
Y Pháp cùng hợp, đề ở trán  
Do Nhân **Bảo Man** (Ratna-mālā: vòng hoa báu) ấy quán đỉnh  
Liên được Pháp **Kim Cương Quán Đỉnh** (Vajrābhiṣeka)

**Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của Liên Hoa Bộ** (Padma-kulābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Hai **Pháp Kim Cương Ấn** (Dharma-vajrīm mudrām) cùng hợp  
Y Giáo nên an trên đỉnh đầu  
Do Nhân **chư Phật Quán Đỉnh** (Buddhābhiśikṭam) này  
Liên được **Quán Tụ Tại Quán Đỉnh** (Lokesvarābhiṣeka)  
Đây là **Quán Tụ Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ của Bảo Bộ** (Maṇi-kulābhiṣeka-mudrā-siddhi-tantram)

Nên kết **Kim Cương Bảo Nha Ấn** (Vajrāṅkuram mudrām)  
Y Pháp an trí ở vàng trán  
Do Nhân **chư Phật Quán Đỉnh** này  
Liên được **Cúng Dường Thắng Quán Đỉnh** (Pūja-īśvarābhiṣeka)

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Quán Đỉnh Ấn Thành Tụ** của các Bộ

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-samādhi-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-samādhi-siddhi-tantram)

Hết thấy tất cả tướng chư Phật

Nói **Đẳng Dẫn** (Samāhita) Tâm kết Ấn Khê

Y Pháp trì tụng các **Chú Minh** (Mantra-vidya)

Như ứng, mau được Thắng Tất Địa

Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-samādhi-siddhi-tantram)

**Tam Ma Địa Kim Cương Pháp** (Samādhi-vajra-dharma) ấy

**Tát Đỏa Gia Trì** (Sattvādhiṣṭhāna), Lý tương ứng

Trì tụng **Tâm Ấn** (Hṛd-mudrā), các Chú Minh

Mau được chỗ làm đều thành tựu

Đây là **Giác Trí Tam Ma Địa Pháp Môn** (Buddha-samādhiḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-samādhi-siddhi-tantram)

Tính **Tham** sinh ra **Pháp Trí** ấy

**Ta, phần nộ này** (krodho'ham) nên quán tưởng

Trì tụng **Tâm Ấn**, các Chú Minh

Mau được chỗ làm đều thành tựu

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-samādhi-siddhi-tantram)

**Tâm Từ** (Maitrī-citta) rộng lớn tương ứng hành

Ở chỗ nhóm tim, làm thành tựu

Trong **Quán Tự Tại Tôn Bản Bộ** (Lokesvara-kula)

Trì tụng đều được ban thành tựu

Đây là **Quán Tự Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-samādhi-siddhi-tantram)

Hết thấy các **Dục Tam Ma Địa** (?Sarvākāśa-samādhi: Các Hư Không Tam Ma Địa)

**Diệu Đẳng Dẫn** (Su-samāhita) Tâm nên quán tưởng

Trì tụng **Tâm Ấn**, các Chú Minh

Tất cả chỗ hướng, đều thành tựu

Đây là **Hư Không Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbhaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý Tam Ma Địa Thành Tựu của các Bộ**

Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của các Bộ** (Sarva-kula-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của tất cả Như Lai** (sarva-tathāgata-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

Như nhóm **Hương** (Dhūpa) trước, **các Cúng Đường** (Pūjām)

Diệu Đẳng Dẫn Tâm khéo làm xong

Sau đó Môn **Thành Tụ đã cầu** (Siddhi-kāma)

Tùy ý đều được **Pháp Tát Địa** (Siddhim)

**Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

Bốn loại **Pháp cúng đường bí mật** (Guhya-pūjā)

Nay nói **Môn bí mật Cúng Đường** (Pūjā-guhyam)

Hoặc đem thân mình phụng hiến thời

Tùy làm cúng đường đều thành tựu

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

**Phần Nộ Kim Cương Đại Cúng Đường** (Krodha-vajra mahā-pūjām)

Nay nói **Pháp Phần Nộ bí mật** (Krodha-guhyam)

Dùng **Phần Nộ Quyền** (Krodha-muṣṭi) làm khắp thời

**Pháp Bản Bộ** (Sva-kulam) Ta mau thành tựu

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

Trong **các Kinh thâm sâu rộng lớn** (Gaṃbhīrodāra-sūtrām)

Tuyên nói **Pháp phương tiện bí mật**

Phụng hiến **Ngũ Ý** (Mano-vag) cúng đường thời

Mau được thành tựu **Pháp Bản Bộ**

Đây là **Kim Cương Nhân Pháp Môn** (Vajra-netraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-pūjā-mudrā-siddhi-tantram)

Dù, lọng, phướng, phan, các nhạc cụ

Tôn trọng cung kính, cúng đường lớn

Được thành tựu trong **Bảo Bộ** (Maṇi-kulam) thời

Hoặc lại được các **Bồ Thí** ấy

Đây là **Kim Cương Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbhaḥ) do Đức Phật đã nói

Nhóm Bản Tôn gia trì hòa hợp

Kim Cương Tát Đỏa được không khác

**Bốn loại Thần Thông** (Catur-abhijñām) Thắng Trí Môn

**Kim Cương Xảo Nghiệp** (Vajra-viśva-karma), ấy thành tựu

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý Cúng Đường Ấn Thành Tụ của các Bộ**

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kulābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgatābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

**Tam Ma Địa** (Samādhī) tức **Phật trong thân** (Kāye buddha)

**Tự Thân Thông** (Svābhijñā) tức **Thiện Thệ Tôn** (Sugata)

Nơi ấy, khéo hay hiểu thấu thời

Nên **Quả Bồ Đề** (Bodhi-phala) được thành tựu

**Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

Hết thấy Thần Thông nhóm **Thiên Nhân** (Devya-cakṣu)

**Diệu Đăng Dẫn** (Su-samāhita) Tâm nên quán tưởng

**Năm loại Thần Thông** (Pañcābhijñāḥ) tự nhiên sinh

Được thành Kim Cương Tát Đỏa Tôn

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kulābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

**Phẫn Nộ Trí Thông** (Krodhābhijñāṃ) sinh ra xong

Diệu Đăng Dẫn Tâm làm thành tựu

Năm loại Thần Thông tự nhiên sinh

Liên được Pháp Thành Tựu tối thượng

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kulābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

**Tham Pháp Thần Thông** (Rāgābhijñāṃ) sinh ra xong

Diệu Đăng Dẫn Tâm nên quán tưởng

Năm loại Thần Thông tự nhiên sinh

Liên được thành tựu Pháp Thanh Tịnh

Đây là **Kim Cương Nhãn Pháp Môn** (Vajra-netraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Thần Thông Trí Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kulābhijñā-jñāna-siddhi-tantram)

**Cúng Dường Trí Thông** (Pūjābhijñāṃ) sinh ra xong

Diệu Đăng Dẫn Tâm nên quán tưởng

Năm loại Thần Thông tự nhiên sinh

Liên được nhận giữ các Tát Địa

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Thần Thông Trí Thành Tựu** của các Bộ

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva smādhi)

Tùy niệm Bản Bộ Phật Thánh Tôn

**Phật Bồ Đề Đại Trí Môn** (Buddha-bodhi mahā-jñānam) này

Như ứng, quán tưởng được thành tựu

Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa**

Hết thầy Đại Ân nên quán tưởng

**Phật Bồ Đề Đại Trí Môn** này

Như ứng, quán tưởng được thành tựu

Đây là **Đại Bồ Đề Tát Đỏa Pháp Môn** (Mahā-bodhi-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

**Đại Phần Nộ Vương Tam Ma Địa** (Mahā-krodha-rāja samādhi)

Nên kết **Tam Muội Gia Thắng Ấn** (Samayāgryā-mudrām)

**Phật Bồ Đề Đại Trí Môn** này

Như ứng, quán tưởng được thành tựu

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

**Quán Tụ Tại Tôn Tam Ma Địa** (Lokesvara samādhi)

Làm **Yết Ma Ấn** (Karma-mudrām) nên trì tụng

**Phật Bồ Đề Đại Trí Môn** này

Như ứng, quán tưởng được thành tựu

Đây là **Quán Tụ Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-mahā-bodhi-jñāna-siddhi-tantram)

**Kim Cương Tạng Tôn Tam Ma Địa** (Vajra-garbha samādhi)

**Yết Ma Ấn Khế** đã khéo làm

**Phật Bồ Đề Đại Trí Môn** này

Như ứng, quán tưởng được thành tựu

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Đại Bồ Đề Trí Thành Tựu** của các Bộ

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kulānurāgaṇa-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgatānurāgaṇa-siddhi-tantram)

**Tất cả nghĩa lợi** (Sarvārtham) đã làm khắp

Tức tự mình cầu **Phật Bồ Đề** (Buddha-bodhi)

Pháp **Niệm Phật Tam Muội** (Buddhānusmṛti-samādhi) nếu thành

Liên được **tất cả Phật yêu thích** (ái lạc) [Sarva-buddhānurāgaṇam]

Đây là **Kim Cương Ái Lạc Pháp Môn** (Vajra-rāgaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulānurāgaṇa-siddhi-tantram)

Tùy các **cảnh giới** (Viṣaya) đã thành xong  
Kim Cương Tát Đỏa làm thành tựu  
Pháp cảnh ngộ chân thật, không hư  
Mau được chỗ yêu (sở ái) đều thành tựu  
Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kulānurāgaṇa-siddhi-tantram)

Như **Phật Giáo Sắc** (Buddhājñāṃ) làm lợi lớn  
Khấp vì **điều phục các điều ác** (Duṣṭānāṃ abhicāruka)  
Thanh tịnh giận dữ các hữu tình  
Đây tức **Kim Cương tùy yêu thích** (Vajrānurāgaṇam)  
Đây là **Giáng Tam Thế Pháp Môn** (triloka-vijayaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kulānurāgaṇa-siddhi-tantram)

Pháp **Tham** (Rāga) liền làm quán chiếu **Từ** (Maitrī)  
**Tâm Bi** (Kāruṇa-citta) tức là **Chính Pháp Ngũ** (Saddharma-vāditā)  
**Tất cả vô úy** (Sarvābhaya) cho hữu tình  
Liền được **chư Phật tùy yêu thích** (Sarva-buddhānurāgaṇam)  
Đây là **Kim Cương Nhãn Pháp Môn** (Vajra-netraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kulānurāgaṇa-siddhi-tantram)

Như ứng, rộng ban Pháp **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka)  
Vớ cho kho tàng Diệu Trân Tài  
Nhóm ấy được **Phật lợi** (Buddhārtha) tương ứng  
Đây tức chư Phật tùy yêu thích  
Đây là **Hư Không Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý Tùy Ái Lạc Thành Tựu** của các Bộ.

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Kính Ái Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Kính Ái Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Nên biết Tính **Tham** (Rāga) đừng chán lìa  
Tức **thanh tịnh** (Śuddha) **vui cho** (Sukhadāsa) cũng thế  
Tương ứng Pháp lợi các hữu tình  
Đây tức **Lý kính yêu của Phật** (Buddha-vaśīkaraṇa)  
Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Kính Ái Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Thân mình muốn thuận hành Diệu Lạc

Xung **Tô Đa La Tát Đát Tông** (Surata stvam)  
**Kim Cương Tát Đỏa Thành Tụ Môn** (Vasjra-sattva sādhayam)  
Cảnh ngộ chân thật, làm kính yêu (Vaśī-kṛtam)  
Đây là **Phổ Hiền Pháp Môn** (Samanta-bhadrah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Kính Ái Thành Tụ của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Phật vì thanh tịnh các hữu tình  
Khiến khắp hữu tình được Vô Úy  
Do nơi Phật dạy, làm hộ trì  
Giết các Ma ác khiến kính yêu  
Đây là **Giáng Tam Thế Pháp Môn** (Triloka-vijayah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Kính Ái Thành Tụ của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Quán sát Tính Tham vốn thanh tịnh  
Ví hoa sen ấy chính thức nở  
Trong đây hoặc nhiễm hoặc yêu thời  
Nhu ững, điều phục làm kính yêu  
Đây là **Quán Tụ Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvarah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Kính Ái Thành Tụ của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-vaśīkaraṇa-siddhi-tantram)

Vì cầu **chư Phật quán đỉnh** (Sarva-buddhābhiṣeka) nên  
Ngày ngày dùng **báu Kim Cương lớn** (Mahā-vajra-ratnam)  
An trí đỉnh đầu, làm Pháp thành  
Liên được Lý **kính yêu** của Phật  
Đây là **Hư Không Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbhaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Kính Ái Thành Tụ** của các Bộ.

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Phá Ác Thành Tụ của các Bộ** (Sarva-kula-māraṇa-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Phá Ác Thành Tụ của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-māraṇa-siddhi-tantram)

Chẳng thấy hữu tình có chỗ lợi  
Chẳng phải **Phật Tính** (Buddhatā) hay **thanh tịnh** (Śodhayam)  
Trong nghiệp thân khẩu ý đã làm  
Sẽ được thành tựu Pháp **Phá Ác** (Māraṇa: giết hại)  
Đây là **Như Thật Pháp Môn** (Tathāgataḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Phá Ác Thành Tụ của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-māraṇa-siddhi-tantram)

Dùng **không chỗ được** (Alābha: vô sở đắc) tất cả thành  
Do không giận dữ, phần nộ sinh  
**Đại Kim Cương** (Mahā-vajra) này đâm đập thời  
Mau được thành tựu Pháp **Phá Ác**  
Đây là **Kim Cương Thủ Pháp Môn** (Vajra-pāṇiḥ) do Đức Phật đã nói



**Giáo Lý Phá Ác Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-māraṇa-siddhi-tantram)

Không ác chế ngự, không giận dữ  
Cũng không hữu tình hay điều phục  
Dùng Pháp **Khổ** (Duḥkha) ấy cho kẻ khác  
Tức Giáng Tam Thế phá các ác  
Đây là **Giáng Tam Thế Pháp Môn** (Triloka-vijayaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Phá Ác Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-māraṇa-siddhi-tantram)

Trong Pháp: không **Bi** cũng không **Từ**  
Không hữu tình ác hay thanh tịnh  
Ở trong ngữ ngôn trái ngược ấy  
Tự được thành tựu Pháp **Phá Ác**  
Đây là **Quán Tự Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Phá Ác Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-māraṇa-siddhi-tantram)

Mình vốn không tiền có thể buông  
Chẳng lấy tiền người, cũng chẳng cầu  
Tất cả hữu tình nghèo cũng thế  
Tự được thành tựu Pháp **Phá Ác**  
Đây là **Viên Mãn Nhất Thiết Nguyên Pháp Môn** (Sarvāsā-paripūraḥ) do Đức Phật đã nói

Pháp **không chỗ có** (vô sở hữu) được tương ứng  
Ta với chư Phật chẳng hòa hợp  
Ấy vì cứu bạt lợi ích nên  
Mau chóng cho Ta **Thắng Thành tựu**  
Đây là **Thánh Phổ Hiền Pháp Môn** (Ārya-samanta-bhadraḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Phá Ác Thành Tựu** của các Bộ.

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Thường chẳng buông lìa các hữu tình  
Ta thường cúng dường nơi chư Phật  
Quy mệnh chư Phật, thường tôn kính  
Tối thượng hiếm có gia hộ này

**Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Kim Cương Tát Đỏa, thắng danh hiệu  
Khoảng một lần xung, hay nhiếp thọ  
Gia hộ này làm Môn rộng lớn  
Sát na thường được ban thành tựu

Đây là **Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhārah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Chẳng dùng tâm Hỷ tụng Chú Minh

**Ta tức tối thắng trong ba cõi** (Triloka-vijayātmātā)

Tin phụng **Giáng Tam Thế Thánh Tôn**

Đây cùng **ta người** (Sva-parasya: tự tha) làm gia hộ

Đây là **Giáng Tam Thế Pháp Môn** (Vajra-Hūṃ-kārah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Hết thấy **Tham thanh tịnh Đại Từ** (Rāga-suddhir mahā-maitrī)

**Thường ban tất cả không chỗ sợ** (vô sở úy) [Abhaya-dānatā]

**Tụng danh xưng Quán Tụ Tại thời** (Lokesvara-nāma-jāpa)

Tối thượng hiếm có gia hộ này

Đây là **Pháp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dharmah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Gia Hộ Ấn Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-rakṣā-mudrā-siddhi-tantram)

Ban ngày đã làm không hư lỗi

Tùy sức ấy tu Phương Tiện Hạnh

Thường cho Phật với các hữu tình

Tối thượng hiếm có gia hộ này

Đây là **Kim Cương Hộ Pháp Môn** (Vajra-rakṣah) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là Giáo Lý **Gia Hộ Ấn Thành Tựu** của các Bộ.

\_\_ Khi ấy, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! con hướng về nơi đã nói Giáo Lý **Tối Thượng Thành Tựu** của tất cả Như Lai. Nguyên xin Đức Phật nhiếp thọ, khiến cho các hữu tình ở trong tất cả Giáo, chứng Pháp tự tại, mau chóng thành tựu Quả A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Kim Cương Thủ! Ông khéo tuyên nói Pháp Môn như trên. Nay Ta vì ông gia trì nhiếp thọ”

Tức thời, tất cả Như Lai lại vân tập lần nữa, đều cùng xưng tán Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát. Tụng là:

**Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-sattvāya)! Bạc Thiện Tai!

**Kim Cương Đại Bảo** (Vajra-ratnāya) lại lành thay!

Lành thay! **Kim Cương Diệu Pháp Môn** (Vajra-dharmāya)

Lành thay! **Kim Cương Thắng Yết Ma** (Vajra-karmaṇe)

Hay khéo tuyên nói Chính Pháp này

**Vô Thượng Kim Cương Bí Mật Thừa** (Vajra-guhya-yānam anuttaram)

**Tất cả Như Lai Bí Mật Môn** (Sarva-tathāgata-guhyam)

**Nhiếp trong Đại Thừa Hiện Chứng Pháp** (Mahā-yānābhisamgraham)

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÂN THẬT NHIỆP ĐẠI THỪA  
HIỆN CHỨNG TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG

\_QUYÊN THỨ HAI MƯƠI SÁU (Hết)\_